



Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Mỏ - Địa chất

Trang điện tử: <http://tapchi.humg.edu.vn>



Đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Trần Xuân Miến ^{1,*}, Nguyễn Đình Phóng ², Nguyễn Xuân Chinh ³

¹ Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam

² Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư phát triển và Dịch vụ, Học viện Nông nghiệp, Việt Nam

³ Phòng Tài nguyên và Môi trường, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

THÔNG TIN BÀI BÁO

TÓM TẮT

Quá trình:

Nhận bài 15/08/2017

Chấp nhận 18/10/2017

Đăng online 29/12/2017

Từ khóa:

Nông thôn mới

Kết quả thực hiện

Tiêu chí

Chuẩn nông thôn mới

Huyện Lương Tài

Lương Tài là một huyện thuần nông của tỉnh Bắc Ninh nên việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được sự quan tâm rất lớn của các cấp chính quyền và người dân địa phương. Bài báo này giới thiệu kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới tại huyện Lương Tài giai đoạn 2011-2015. Kết quả nghiên cứu cho thấy, so với cả nước tỷ lệ xã đạt 19 tiêu chí cao hơn 16,3%, số tiêu chí đạt bình quân/xã cao hơn 2,2 tiêu chí. Một số hạn chế và tồn tại được chỉ ra như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở 1 số địa phương còn lúng túng; một số xã chưa quyết liệt, tập trung chỉ đạo thực hiện; việc huy động nguồn lực còn khó khăn, phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách Nhà nước; một số tiêu chí có chất lượng đạt chưa bền vững, có biểu hiện của sự nóng vội, chủ quan, bệnh thành tích. Trên cơ sở đó, đã đề xuất một số giải pháp thúc đẩy xây dựng nông thôn mới tại huyện Lương Tài giai đoạn 2016-2020.

© 2017 Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Tất cả các quyền được bảo đảm.

1. Đặt vấn đề

Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) về xây dựng nông thôn mới (XDNTM) là một trong hai chương trình mục tiêu quốc gia được duy trì từ nay đến năm 2020, đây là một chủ trương đúng đắn, mang tính nhân văn sâu sắc của Đảng và Nhà nước (Trần Xuân Miến, 2017). Lương Tài là một huyện thuần nông của tỉnh Bắc Ninh, việc triển khai thực hiện CTMTQG về XDNTM trong giai đoạn vừa qua, cũng như trong giai đoạn tới được

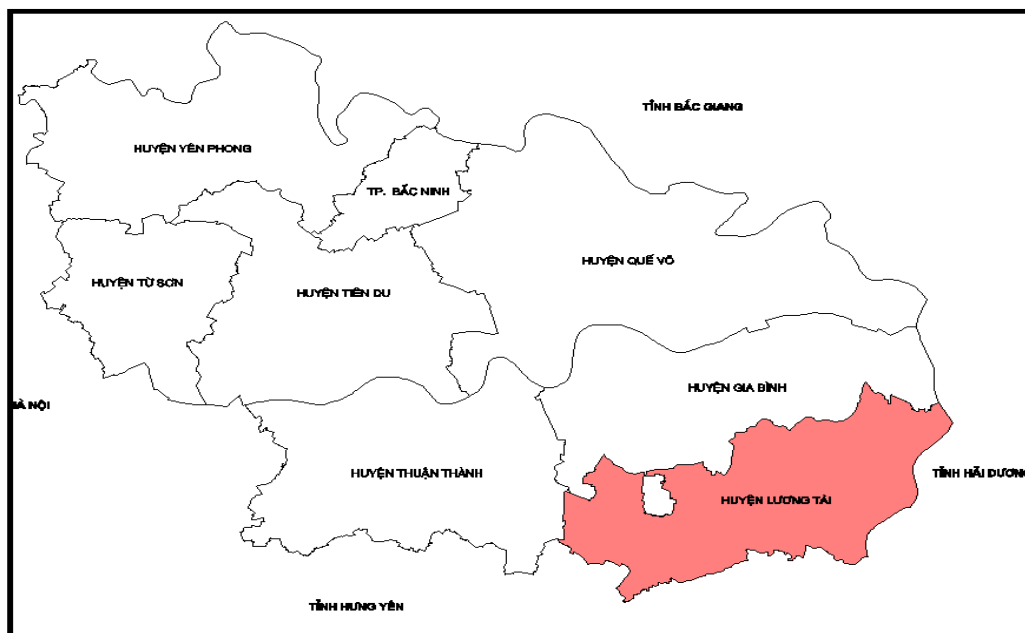
sự quan tâm rất lớn của các cấp chính quyền và nhân dân.

Cũng như nhiều địa phương khác trên cả nước, kết quả XDNTM giai đoạn vừa qua tại Lương Tài đã thu được nhiều thành tựu đáng kể. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn không ít khó khăn, vướng mắc cần phải được nghiên cứu, có hướng giải quyết để giúp địa phương sớm hoàn thành và thực hiện có hiệu quả CTMTQG về XDNTM trong giai đoạn từ nay đến năm 2020.

Nghiên cứu này đặt ra với mục tiêu đánh giá kết quả thực hiện CTMTQG về XDNTM giai đoạn 2011 - 2015 tại huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy tiến trình XDNTM trong giai đoạn tiếp theo.

*Tác giả liên hệ

E-mail: tranxuanmien@humg.edu.vn



Hình 1. Sơ đồ vị trí huyện Lương Tài trong tỉnh Bắc Ninh.

2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp điều tra số liệu thứ cấp*: Các tài liệu, số liệu được điều tra, thu thập tại các phòng, ban chuyên môn và uỷ ban nhân dân (UBND) các xã trên địa bàn huyện Lương Tài.

- *Phương pháp tổng hợp, xử lý và phân tích số liệu*: được dùng để tổng hợp, xử lý và phân tích, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 trên cơ sở sử dụng các phần mềm tin học như Microsoft Excel.

- *Phương pháp so sánh*: lựa chọn một số chỉ tiêu quan trọng, mang tính tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới như: số tiêu chí đạt bình quân/xã; số tiêu chí đạt tăng thêm trong giai đoạn 2011 - 2015; tỷ lệ xã đạt 19 tiêu chí - tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới, để so sánh, đối chiếu giữa huyện Lương Tài với các mặt bằng chung tại tỉnh Bắc Ninh và cả nước. Đồng thời, các kết quả thực hiện trong giai đoạn 2011-2015 tại địa bàn huyện cũng được so sánh với đề án XDNTM giai đoạn 2011-2025 đã được duyệt để đánh giá mức độ đạt được so với kế hoạch đặt ra.

- *Phương pháp chuyên gia*: tham khảo ý kiến các chuyên gia, cán bộ cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là những đối tượng đã và đang trực tiếp tham gia công tác xây dựng nông thôn mới tại địa bàn từ đó đưa ra các đánh giá chính xác, khách quan đối với địa bàn nghiên cứu.

- *Phương pháp phân tích SWOT*: được dùng để phân tích, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của quá trình XDNTM tại huyện Lương Tài giai đoạn 2011-2015, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy tiến trình XDNTM trong thời gian tới.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Giới thiệu chung về địa bàn nghiên cứu

Lương Tài là huyện nằm ở phía Đông Nam tỉnh Bắc Ninh (Hình 1), trong vùng Đồng bằng châu thổ Sông Hồng. Với tổng diện tích tự nhiên 10.566,57 ha, Toàn huyện gồm 13 xã và một thị trấn với tổng dân số 101.464 người. Tọa độ địa lý nằm trong khoảng 19⁰⁰'00" đến 21⁰⁴'12" độ vĩ Bắc; từ 106⁰⁸'45" đến 106⁰'18'25" độ kinh Đông.

Lương Tài có vị trí thuận lợi trong giao lưu và phát triển kinh tế - xã hội. Trung tâm huyện cách Thủ đô Hà Nội và thành phố Bắc Ninh không xa, có hệ thống các tuyến đường tỉnh lộ: 280, 281, 284, 285 nối liền với quốc lộ 1A, quốc lộ 5 cùng với các tuyến đường huyện lộ đã hình thành nên mạng lưới giao thông đường bộ khá thuận lợi. Với vị trí địa lý đó, huyện Lương Tài có điều kiện để phát huy các tiềm năng, lợi thế trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và xây dựng nông thôn mới nói riêng (Báo cáo tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011-2015) huyện Lương Tài, 2011).

Bảng 1. Mức độ đạt được các tiêu chí nông thôn mới tại thời điểm năm 2011 của các xã trên địa bàn huyện Lương Tài.

Số TT	Xã	Tổng số tiêu chí đạt	Số tiêu chí đạt chia ra theo nhóm tiêu chí				
			Nhóm I*	Nhóm II	Nhóm III	Nhóm IV	Nhóm V
1	Quảng Phú	6	0	3	1	0	2
2	Bình Định	8	1	2	1	2	2
3	Lâm Thao	6	0	3	1	0	2
4	Phú Lương	4	0	1	1	0	2
5	Tân Lãng	9	1	4	1	1	2
6	Phú Hòa	6	0	3	1	0	2
7	An Thịnh	8	1	3	1	1	2
8	Trung Kênh	14	1	6	1	4	2
9	Lai Hạ	5	0	2	1	0	2
10	Mình Tân	5	0	2	1	0	2
11	Mỹ Hương	5	0	2	1	0	2
12	Trùng Xá	6	0	3	1	0	2
13	Trung Chính	6	0	3	1	0	2

Nhóm I: Quy hoạch (gồm tiêu chí số 1); Nhóm II: Hạ tầng kinh tế - xã hội (gồm 8 tiêu chí từ số 2 đến số 9); Nhóm III: Kinh tế và tổ chức sản xuất (TCSX) (gồm 4 tiêu chí từ số 10 đến số 13); Nhóm IV: Văn hóa - Xã hội - Môi trường (gồm 4 tiêu chí từ số 14 đến số 17); Nhóm V: Hệ thống chính trị (gồm 2 tiêu chí số 18 và 19).

3.2. Thực trạng các xã trên địa bàn huyện trước khi xây dựng nông thôn mới

Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 cho thấy, tại thời điểm triển khai XDNTM năm 2011, các xã trên địa bàn huyện chỉ đạt từ 4-9 tiêu chí (duy nhất xã Trung Kênh đạt 14/19 tiêu chí) (Bảng 1). Trong đó, chỉ có nhóm tiêu chí về hệ thống chính trị (nhóm tiêu chí số V) có 100% các xã đạt chuẩn (đã đạt cả 2 tiêu chí số 18 và 19; các nhóm tiêu chí khác có tỷ lệ xã đạt còn thấp như: nhóm tiêu chí về quy hoạch (mới có 4/13 xã đạt tiêu chí quy hoạch), nhóm tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội (đa số các xã mới đạt 2-3 tiêu chí/8 tiêu chí), nhóm tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất (các xã mới đạt 1/4 tiêu chí) và nhóm tiêu chí về văn hóa - xã hội - môi trường (có đến 9/13 xã chưa đạt tiêu chí nào).

Thực tế trên cho thấy xuất phát điểm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại huyện Lương Tài là rất thấp, mức độ đạt chuẩn ở các tiêu chí nông thôn mới tại đa số các xã chưa cao.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2011-2015

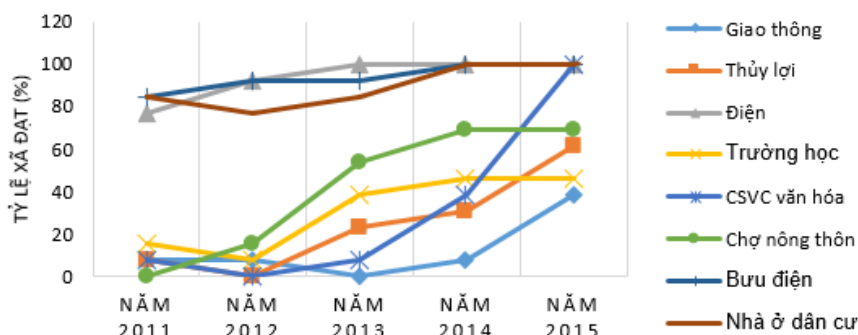
3.3.1. Đánh giá kết quả thực hiện theo 5 nhóm tiêu chí nông thôn mới

a. Nhóm tiêu chí quy hoạch

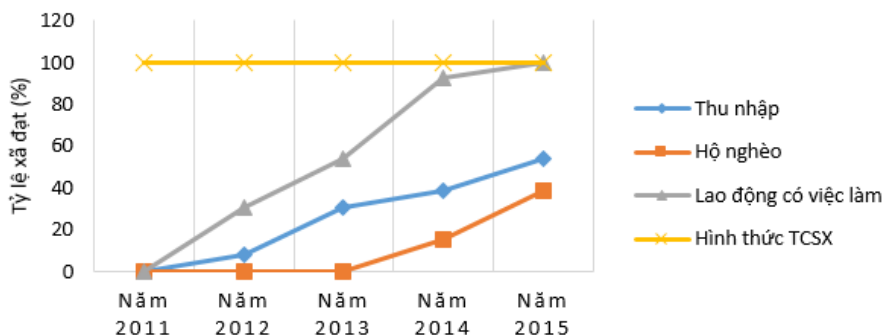
Tại thời điểm năm 2011 toàn huyện Lương Tài chỉ có 4/13 xã đạt tiêu chí số 1 (chiếm tỷ lệ 30,7%), tuy nhiên, đến cuối năm 2015 đã có 12/13 xã đạt (chiếm tỷ lệ 92,3%). Mặc dù được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền trong việc triển khai thực hiện công tác lập đồ án quy hoạch xây nông thôn mới, tuy nhiên đến nay vẫn còn xã Bình Định chưa đạt tiêu chí quy hoạch (do chính quyền và người dân chưa đồng thuận phương án quy hoạch bãi xử lý rác thải của huyện đặt tại địa bàn xã). Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, tại một số xã do đội ngũ cán bộ thiếu kinh nghiệm nên triển khai còn lúng túng, chất lượng đồ án quy hoạch chưa cao, phải điều chỉnh nhiều lần, một số đồ án còn thiếu tính đồng bộ như tại xã Bình Định, xã Phú Lương.

b. Nhóm tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội

Sau hơn 5 năm triển khai XDNTM, huyện Lương Tài đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, như hệ thống đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng; trường học; trụ sở, nhà văn hóa; trạm y tế; bãi tập kết, trung chuyển rác thải v.v...



Hình 2. Kết quả thực hiện nhóm tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội.



Hình 3. Kết quả thực hiện nhóm tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất.

Nhiều công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn, tạo điều kiện cho người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Một số công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu đã được bố trí quỹ đất và triển khai xây dựng như: trường mầm non (tại các xã: Tân Lãng, Lâm Thao, Phú Hòa); trạm y tế (Quảng Phú, Trung Kênh, Bình Định); nhà văn hoá (Trừng Xá, Phú Hòa); chợ nông thôn (Phú Hòa, Lai Hạ, An Thịnh).

Trong giai đoạn 2011-2015 số xã đạt được các tiêu chí nhóm hạ tầng kinh tế - xã hội rất cao (Hình 2), điển hình như các tiêu chí về điện, nhà ở dân cư, bưu điện, cơ sở vật chất văn hóa (đã có 100% xã đạt chuẩn); các tiêu chí về thủy lợi, chợ nông thôn, trường học (có trên 45% xã đạt chuẩn). Đây cũng là nhóm các tiêu chí có số xã đạt tăng thêm cao (năm 2011 chỉ có dưới 20% xã đạt).

c. Nhóm tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất

Nhóm tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất gồm 4 tiêu chí: Thu nhập (tiêu chí số 10), tỷ lệ hộ nghèo (tiêu chí số 11), tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên (tiêu chí số 12), hình thức tổ chức sản xuất (tiêu chí số 13). Trong hơn 5 năm qua các xã đã triển khai thực hiện nhiều nội dung đồng bộ để thúc đẩy phát triển sản xuất, nhờ đó mà số xã đạt được 4 tiêu chí nhóm này khá cao và có sự

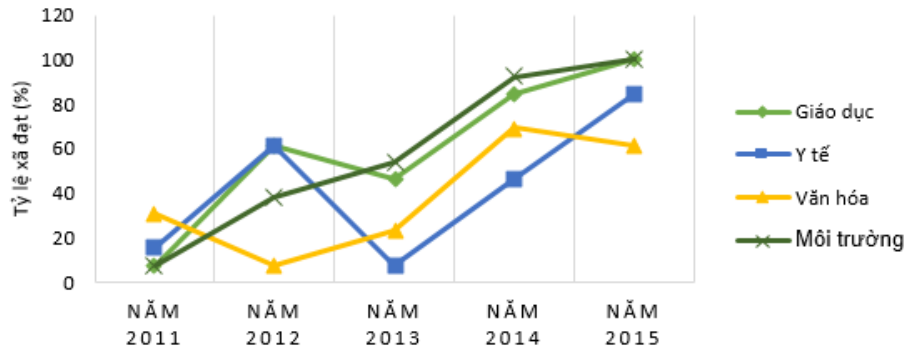
thay đổi đáng kể so với thời điểm năm 2011.

Tính đến cuối năm 2015 đã có 13/13 xã đạt tiêu chí về tỷ lệ lao động có việc làm và hình thức tổ chức sản xuất (TCSX); có 7/13 xã đạt tiêu chí về thu nhập (chiếm tỷ lệ 53,8%); có 5/13 xã đạt tiêu chí về hộ nghèo (38,5%), đây là nhóm tiêu chí có sự đột phát từ năm 2013 đến 2015 (trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2013 không có xã nào đạt tiêu chí này) (Hình 3).

Về phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn huyện, bước đầu đã hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng lúa lai, vùng lúa chất lượng cao tại các xã An Thịnh, Bình Định, Quảng Phú, Lâm Thao, thị trấn Thửa; vùng rau màu tập trung tại các xã An Thịnh, Trung Kênh, Lai Hạ, Minh Tân, Phú Hòa. Đã triển khai công tác dồn điền đổi thửa và xây dựng nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao như: mô hình khảo nghiệm các giống lúa mới, mô hình trồng bí xanh bằng phương pháp làm giàn leo, trồng khoai tây bằng phương pháp làm đất tối thiểu, mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP,...

d. Nhóm tiêu chí văn hóa - xã hội và môi trường

Với sự cố gắng của các cấp, các ngành, đến cuối năm 2015 các xã tại huyện Lương Tài đã đạt 60% các tiêu chí về giáo dục, y tế, văn hóa,



Hình 4. Kết quả thực hiện nhóm tiêu chí về văn hóa xã hội và môi trường.

môi trường (Hình 4). Trong đó các tiêu chí về giáo dục và môi trường có tỷ lệ xã đạt chuẩn 100%, đồng thời có số tiêu chí đạt tăng thêm so với năm 2011 ở mức rất cao so với các nhóm tiêu chí khác.

Tuy vậy, trong quá trình thực hiện có một số tiêu chí mức độ đạt được chưa bền vững, cụ thể như: tiêu chí y tế năm 2012 có 61,5% xã đạt chuẩn, nhưng đến năm 2013 giảm xuống chỉ có 7,7% xã đạt (do các xã Quảng Phú, Lâm Thao, Tân Lãng, An Thịnh, Minh Tân, Mỹ Hương, Trùng Xá năm 2012 đã đạt, nhưng năm 2013 lại không đạt); tiêu chí giáo dục năm 2012 đã có 61,5% xã đạt, nhưng đến năm 2013 chỉ còn 46,2% xã đạt (do các xã Bình Định, Lâm Thao, Trùng Xá năm 2012 đã đạt nhưng năm 2013 không đạt); tiêu chí văn hóa năm 2011 đã có 30,8% xã đạt, nhưng đến năm 2012 chỉ còn 7,7% xã đạt (do các xã như Bình Định, Tân Lãng, An Thịnh, Trung Kênh năm 2011 đã đạt, nhưng đến năm 2012 đánh giá lại không đạt).

Một số nguyên nhân được chỉ ra đó là: (1) do thiếu vốn đầu tư, điều kiện trang thiết bị và cơ sở hạ tầng xuống cấp, (2) hệ thống chỉ tiêu và thành viên tham gia đánh giá có sự thay đổi, (3) việc đánh giá các tiêu chí còn mang tính chủ quan, định tính, có biểu hiện của sự nóng vội, bệnh thành tích, chạy theo phong trào trong.

e. Nhóm tiêu chí về hệ thống chính trị

Được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo hệ thống chính trị cơ sở được củng cố, tăng cường, các tổ chức trong hệ thống chính trị được giữ vững và ngày càng hoàn thiện, tình hình an ninh trật tự xã hội nông thôn cơ bản ổn định. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, liên tục nên nhân dân đã nhận thức được xây dựng nông thôn mới là quyền và nghĩa vụ của mỗi người dân, đồng thời cũng là trách nhiệm của cả hệ thống

chính trị.

Đến cuối năm 2015, có 12/13 xã đạt được các tiêu chí về hệ thống chính trị, giảm 1 xã so với năm 2011. Hiện chỉ còn xã Bình Định là chưa đạt. Trong quá trình thực hiện hai tiêu chí này đã có tình trạng kết quả đạt được chưa bền vững (năm 2012 đạt, nhưng năm 2013 đánh giá lại không đạt) như tại các xã: Quảng Phú, Tân Lãng, Phú Hòa, An Thịnh, Trung Kênh, Trùng Xá. Nguyên nhân là do không duy trì được tiêu chí Đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn "Trong sạch vững mạnh".

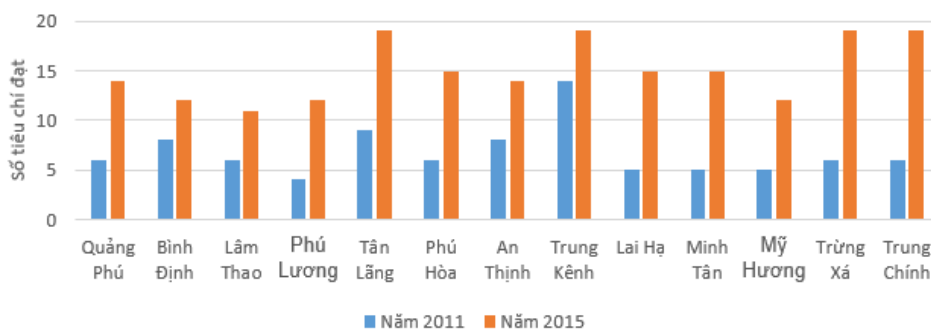
3.3.2 Đánh giá kết quả thực hiện theo 19 tiêu chí nông thôn mới

a. Phân tích kết quả thực hiện tại huyện Lương Tài

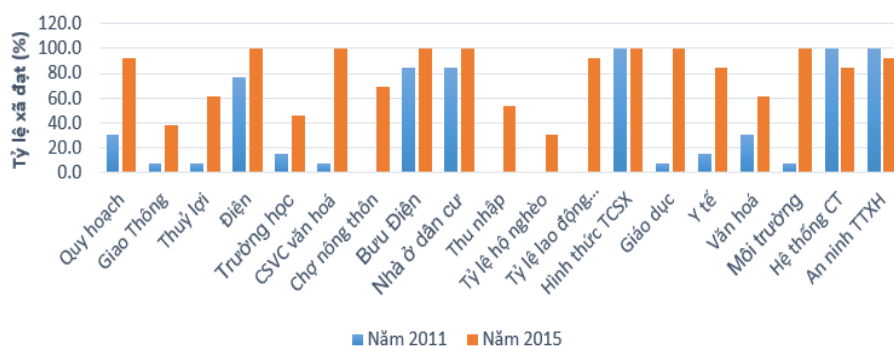
Theo Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện CTMTQG về XDNTM giai đoạn 2011-2015 của UBND huyện Lương Tài (2015), ở thời điểm năm 2011, bình quân mỗi xã của huyện chỉ đạt 4-9 tiêu chí, đến hết năm 2015, đã có 4/13 xã đạt 19/19 tiêu chí và đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (bao gồm các xã: Trung Kênh, Tân Lãng, Trùng Xá, Trung Chính); có 3/13 xã đạt từ 15-18 tiêu chí (gồm các xã: Phú Hòa, Lai Hạ, Minh Tân), còn lại 6/13 xã đạt từ 11-14 tiêu chí. Bình quân mỗi xã đạt 15,1 tiêu chí, tăng 108 tiêu chí (bình quân tăng 8,3 tiêu chí/xã).

Kết quả thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới tại các xã (Hình 5) cho thấy trong giai đoạn vừa qua các xã trên địa bàn huyện đã có sự đầu tư, phấn đấu rất lớn để đạt chuẩn nông thôn mới, điển hình như các xã Trùng Xá, Trung Chính, Minh Tân, Phú Hòa (sau 6 năm mỗi xã tăng thêm 13-14 tiêu chí). Tuy vậy, vẫn có một số xã mặc dù có điểm xuất phát tốt hơn nhưng kết quả đạt được chưa cao, như xã Bình Định (chỉ đạt thêm 5 tiêu chí).

Xét theo mức độ hoàn thành từng tiêu chí (Hình 6) cho thấy đến cuối năm 2015 đã có nhiều



Hình 5. Kết quả thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới tại các xã.



Hình 6. Mức độ hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2011-2015.

tiêu chí có tỷ lệ xã đạt 100%; nhiều tiêu chí có tỷ lệ xã đạt tăng thêm cao như các tiêu chí: chợ nông thôn, thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm (năm 2011 không có xã đạt, đến năm 2015 đã có trên 30% xã đạt, có tiêu chí đạt trên 90%), giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, giáo dục, môi trường (năm 2011 chỉ có 7,69% xã đạt, đến năm 2015 đa số các tiêu chí này đã có trên 50% xã đạt, có tiêu chí đạt trên 90%). Ngược lại, tiêu chí về hệ thống chính trị mức độ đạt được lại giảm so với 2011 do còn xã Bình Định chưa đạt (năm 2011 đã đạt).

b. So sánh kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới giữa huyện Lương Tài với tỉnh Bắc Ninh và cả nước

Kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới tại huyện Lương Tài so với tỉnh Bắc Ninh (Bảng 2) có sự chênh lệch khôn lớn về số tiêu chí đạt bình quân (thấp hơn 0,6%), số tiêu chí đạt tăng thêm (thấp hơn 0,5%) và tỷ lệ xã đạt 19 tiêu chí (thấp hơn 5,3%). Kết quả này so với mặt bằng chung trong tỉnh là phù hợp do Lương Tài không phải là huyện điểm của tỉnh Bắc Ninh, số tiêu chí đạt ở thời điểm ban đầu và điều kiện về kinh tế xã hội thấp hơn.

Tuy nhiên, so với cả nước kết quả đạt được tại huyện Lương Tài là khá cao, số tiêu chí đạt bình

quân cao hơn 2,2%, số tiêu chí đạt tăng thêm cao hơn 0,1%, tỷ lệ xã đạt 19 tiêu chí cao hơn 16,3%. Nếu so với mục tiêu cần hoàn thành thì huyện Lương Tài đã thực hiện vượt 6,9%, trong khi cả nước mới có 14,5% xã đạt chuẩn (mục tiêu đến 2015 là 20%).

3.3.3. Đánh giá chung

a. Những ưu điểm

Công tác tuyên truyền, vận động toàn dân XDNTM đã đem lại hiệu quả, tạo được phong trào rộng khắp trên địa bàn huyện. Qua đó giúp cán bộ và nhân dân hiểu rõ hơn CTMTQG về XDNTM, xác định XDNTM là quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Trên cơ sở đó tích cực tham gia các hoạt động như: hiến đất, đóng góp tiền, ngày công lao động để xây dựng đường giao thông nông thôn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, các hoạt động về bảo vệ cảnh quan môi trường nông thôn...

Kết quả thực hiện CTMTQG về XDNTM trong giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn huyện Lương Tài đã đạt được nhiều kết quả tích cực, so với bình quân chung cả nước là khá cao. Kết quả đó đã góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn của huyện, đặc biệt là cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng và

Bảng 2. So sánh kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới giữa huyện Lương Tài với tỉnh Bắc Ninh và cả nước (Tổng hợp từ Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 của UBND huyện Lương Tài, UBND tỉnh Bắc Ninh và Ban chỉ đạo trung ương CTMTQG xây dựng nông thôn mới, 2015).

STT	Khu vực so sánh	Chỉ tiêu so sánh			
		Số tiêu chí đạt bình quân/xã (tiêu chí)	Số tiêu chí đạt tăng thêm so với năm 2011 (tiêu chí)	Tỷ lệ xã đạt 19 tiêu chí (%)	
				Mục tiêu hoàn thành	Kết quả thực hiện
1	Huyện Lương Tài	15,1	8,3	23	30,8
2	Tỉnh Bắc Ninh	15,7	8,8	20	36,1
	Chênh lệch	-0,6	-0,5	3	-5,3
3	Cả nước	12,9	8,2	20	14,5
	Chênh lệch	2,2	0,1	3	16,3

nâng cao thu nhập dân cư vùng nông thôn.

b. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Việc lập các dự án đầu tư xây dựng cho các tiêu chí chưa đạt còn chậm, các công trình cấp thiết cần đầu tư, đặc biệt là một số hạng mục công trình trọng điểm như: Y tế, trường học, giao thông nông thôn, nước sạch vẫn khó khăn về kinh phí (Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, 2015).

Nguồn lực xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn; việc huy động đóng góp của nhân dân và doanh nghiệp còn hạn chế, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

Do áp lực hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới đúng tiến độ, cùng với tư tưởng nóng vội, làm theo phong trào, bệnh thành tích nên tại một số xã chất lượng các tiêu chí đạt chưa cao, chưa bền vững, mức độ đánh giá chưa chính xác như tại các xã: Bình Định, An Thịnh, Lai Hạ... Ngoài ra, tại một số xã còn chưa quyết liệt, tập trung chỉ đạo thực hiện nên kết quả đạt được các tiêu chí nông thôn mới trong cả giai đoạn còn thấp như xã Bình Định (chỉ tăng thêm 5 tiêu chí).

3.4. Đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy tiến trình thực hiện xây dựng nông thôn mới tại huyện Lương Tài giai đoạn 2016-2020

(1) Nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền, huy động sự vào cuộc của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong toàn hệ thống chính trị. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để nâng cao tính tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ

chức thực hiện. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Cả nước chung sức XDNTM” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với xây dựng nông thôn mới.

(2) Tích cực vận động mọi tầng lớp dân cư trên địa bàn đóng góp tiền, ngày công và hiến đất để XDNTM, nhất là vận động sự đóng góp của các doanh nghiệp và nhà hảo tâm.

(3) Đẩy mạnh việc đưa các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất, tăng cường công tác đào tạo nghề và chuyển giao khoa học kỹ thuật để nâng cao trình độ cho người dân, giúp người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

(4) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức XDNTM cho lực lượng cán bộ các cấp, nhất là cấp xã. Đây là nhiệm vụ nên được thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo cho lực lượng cán bộ XDNTM ở cơ sở đủ năng lực, đáp ứng tốt nhất yêu cầu công việc đặt ra. Tránh tư tưởng ỷ lại, trông chờ sự hỗ trợ từ cấp trên hoặc làm theo phong trào để lấy thành tích.

(5) Tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch XDNTM theo tiêu chí mới, ban hành các quy chế quản lý quy hoạch, cắm mốc chỉ giới các công trình quy hoạch. Đặc biệt, cần sớm hoàn thành tiêu chí quy hoạch đối với xã Bình Định để có cơ sở hoàn thành các tiêu chí khác tại xã này. Ngoài ra, trong quá trình hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa, thể thao cần gắn liền với nhu cầu thực tế của người dân tại mỗi thôn, xóm.

4. Kết luận

Quá trình XDNTM trên địa bàn huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011-2015 có sự vào

cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, đã tạo được phong trào rộng khắp trên toàn huyện và đạt được kết quả khá cao. Đến cuối năm 2015, đã có 4/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nhiều tiêu chí có sự thay đổi đáng kể so với năm 2011 như các tiêu chí: chợ nông thôn, thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm... so với cả nước số tiêu chí đạt bình quân/xã cao hơn 2,2 tiêu chí, số tiêu chí đạt tăng thêm (so với năm 2011) cao hơn 0,1 tiêu chí, tỷ lệ xã đạt 19 tiêu chí cao hơn 15,6%.

Một số điểm hạn chế trong quá trình thực hiện đã được chỉ ra như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo XDNTM ở 1 số địa phương còn lúng túng; một số xã chưa quyết liệt, tập trung chỉ đạo thực hiện, kết quả đạt được các tiêu chí nông thôn mới còn thấp; việc huy động nguồn lực hết sức khó khăn, chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách Nhà nước; trong quá trình thực hiện có một số tiêu chí mức độ đạt được chưa thực sự bền vững, có biểu hiện của sự nóng vội, chủ quan, bệnh thành tích ở một số xã. Trên cơ sở đó, đề tài đã đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy tiến trình thực hiện xây dựng nông thôn mới tại huyện Lương Tài cho giai đoạn 2016-2020.

Tài liệu tham khảo

Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015, phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2016-2020. Ban chỉ đạo trung ương Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Hà Nội, 2015.

Báo cáo tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011-2015) huyện Lương Tài. Ủy ban nhân dân huyện Lương Tài, Bắc Ninh, 2011.

Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015. Ủy ban nhân dân huyện Lương Tài, Bắc Ninh, 2015.

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2010-2015. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, 2015.

Trần Xuân Miễn, 2017. Nghiên cứu nhu cầu sử dụng đất phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, *Luận án tiến sĩ*, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

ABSTRACT

Evaluating the results of new rural construction in Luong Tai district, Bac Ninh province in the 2010-2015 period

Mien Xuan Tran ¹, Phong Dinh Nguyen ², Chinh Xuan Nguyen ³

¹ Faculty of Geomatics and Land Administration, Hanoi University of Mining and Geology, Vietnam.

² Vietnam Agricultural Institute of Development and Service Co., Ltd., Vietnam.

³ Department of Natural Resources and Environment, Luong Tai district, Bac Ninh province, Vietnam.

Luong Tai is an agricultural district of Bac Ninh province, so the implementation of the national target program on new rural construction has received great attention from local authorities and local people. This article introduces the results of the implementation of new rural construction in Luong Tai district in the 2010-2015 period. The results show that the number of communes achieving 19 criteria is 16.3% higher than the national average; the number of criteria that reach average per commune is higher by 2.2. Some limitations and shortcomings are indicated such as: confused leadership role in some localities; lack of focused direction and implementation to resolve issues drastically in some communes; struggling to mobilize resources, over reliance on the State budget; some criteria have unsustainable quality as the result of being impatient, subjective, achievement just for show. Based on that, there are some solutions to promote new rural construction in Luong Tai district for the 2016-2020 period.